

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC HẢI QUAN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 7311/TCHQ-GSQL

*V/v xử lý vướng mắc về công tác quản lý, giám sát tại Địa điểm tập
kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung*

Hà Nội, ngày 17 tháng 11 năm 2020

Kính gửi: Cục Hải quan TP. Hải Phòng

Trả lời công văn số 10902/HQHP-GSQL ngày 28/8/2020 của Cục Hải quan TP. Hải Phòng nêu vướng mắc về công tác quản lý giám sát Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung, Tổng cục Hải quan có ý kiến như sau:

1. Về đối tượng hàng hóa đưa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung (nằm ngoài khu vực cảng biển)

Căn cứ khoản 7 Điều 3 Nghị định số 68/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 67/2020/NĐ-CP ngày 15/6/2020 của Chính phủ; Điều 50 Thông tư 39/2018/TT-BTC và để đảm bảo công tác quản lý, giám sát hải quan (do thực trạng Bến cảng Hải Phòng hiện nay có diện tích nhỏ, năng lực khai thác của cảng đã vượt quá công suất thiết kế), đối tượng hàng hóa đưa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung bao gồm:

a) Hàng nhập khẩu thuộc tờ khai luồng đỏ phải đưa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung để cơ quan hải quan tiến hành kiểm tra thực tế hàng hóa theo quy định.

b) Hàng xuất khẩu:

b.1) Hàng hóa xuất khẩu đã hoàn thành thủ tục hải quan (bao gồm cả hàng hóa thuộc đối tượng phải niêm phong hải quan);

b.2) Hàng hóa xuất khẩu đưa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung để chờ làm thủ tục hải quan.

c) Vỏ container đưa vào lưu giữ tại Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung.

2. Về người khai hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu vận chuyển từ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu tập trung (nằm ngoài khu vực cảng biển) đến cảng xếp hàng

Căn quy định tại khoản 14, Điều 4 Luật Hải quan năm 2014 và quy định tại Mẫu số 07 - Phụ lục I ban hành kèm Thông tư số 39/2018/TT-BTC, trường hợp Hãng vận tải (Hãng tàu hoặc người được Hãng tàu ủy quyền) chỉ định người khai hải quan hạ bãi tại Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung (nằm ngoài khu vực cảng biển) thì trách nhiệm khai tờ khai vận chuyển độc lập và vận chuyển hàng hóa từ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung đến cửa khẩu xuất thuộc trách nhiệm của Hãng tàu hoặc người được Hãng tàu ủy quyền.

3. Thủ tục hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu vận chuyển từ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung (nằm ngoài khu vực cảng biển) đến cảng xếp hàng

a) Giao Cục CNTT & TK Hải quan:

- Nâng cấp Hệ thống VASSCM để DN kinh doanh địa điểm có thể tra cứu, tiếp nhận được thông tin tờ khai đủ điều kiện qua KVGS của lô hàng đưa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung theo chỉ tiêu “*Thông tin trung chuyển*” khai trên tờ khai xuất khẩu và thực hiện trách nhiệm có liên quan đã được quy định tại khoản 3 Điều 52a Thông tư 39/2018/TT-BTC.

- Nâng cấp Hệ thống e-Customs cho phép Chi cục Hải quan (nơi đề xuất lập Biên bản bàn giao điện tử) có thể lập Biên bản bàn giao một hoặc nhiều lần cho cùng một lô hàng và có thể lựa chọn lập Biên bản bàn giao theo chặng đích hàng hóa đến trên cơ sở chỉ tiêu “*Thông tin trung chuyển*” hoặc “*Địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế*” khai báo trên tờ khai hải quan.

- Thông báo thời điểm cụ thể Hệ thống hoàn thành nâng cấp đến Cục Hải quan các tỉnh, thành phố và các đơn vị nghiệp vụ có liên quan được biết (đảm bảo thời điểm nâng cấp hoàn thành trước khi Thông tư sửa đổi Thông tư số 39/2018/TT-BTC có hiệu lực thi hành).

b) Khi Hệ thống hoàn thiện nâng cấp theo yêu cầu tại điểm a mục này:

Đối với hàng xuất khẩu (được khai báo vận chuyển kết hợp, có đích vận chuyển bảo thuế là kho, bãi nằm trong khu vực cảng biển, đã kiểm tra thực tế tại Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai, thuộc trường hợp phải niêm phong hải quan) trong quá trình vận chuyển ra cửa khẩu xuất được lưu giữ tại Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung (nằm ngoài khu vực cảng biển) theo chỉ định của Hãng tàu, Chi cục Hải quan (nơi quản lý Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung) thực hiện công tác quản lý, giám sát như sau:

- Khi đưa hàng hóa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung, Chi cục Hải quan nơi quản lý Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập

khẩu tập trung thực hiện thủ tục hải quan theo quy định tại điểm a.2 khoản 3 Điều 51c Thông tư 38/2015/TT-BTC (được sửa đổi bổ sung tại khoản 30 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC).

- Khi đưa hàng hóa ra khỏi Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung: thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 1 và điểm 2 công văn số 5577/TCHQ-GSQL ngày 21/8/2020 của Tổng cục Hải quan.

c) Khi Hệ thống chưa hoàn thiện nâng cấp theo yêu cầu trên:

Trường hợp Hãng tàu chỉ định người khai hải quan hạ bãi tại Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung nằm ngoài khu vực cảng biển, Chi cục Hải quan nơi đăng ký tờ khai hoặc Chi cục Hải quan (nơi quản lý Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung) thực hiện:

- Hướng dẫn người khai hải quan thực hiện khai hoặc sửa đổi thông tin địa điểm đích cho vận chuyển bảo thuế là Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung trước khi đưa hàng hóa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung theo quy định tại Điều 20 Thông tư 38/2015/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 9 Điều 1 Thông tư 39/2018/TT-BTC).

- Hướng dẫn Hãng tàu thực hiện thủ tục hải quan đối với hàng hóa vận chuyển từ Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung đến cửa khẩu xuất theo quy định tại Điều 51b Thông tư số 38/2015/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 30, Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC).

- Thực hiện theo hướng dẫn tại điểm 1 và điểm 2 công văn số 5577/TCHQ-GSQL ngày 21/8/2020 của Tổng cục Hải quan.

d) Về công tác giám sát hải quan đối với hàng hóa xuất khẩu đưa vào, lưu giữ, đưa ra Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung:

Thực hiện theo quy định tại khoản 5 Điều 52a Thông tư 38/2015/TT-BTC (được sửa đổi bổ sung tại khoản 32 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC).

đ) Về phân quyền trên Hệ thống

Cục CNTT & TK Hải quan khi nâng cấp Hệ thống VASSCM đáp ứng yêu cầu nêu tại điểm a mục 3 công văn này thì đồng thời bổ sung chức năng cho phép Chi cục hải quan quản lý Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung tra cứu được về trạng thái thông tin tờ khai xuất khẩu (thuộc lô hàng đưa vào Địa điểm tập kết, kiểm tra, giám sát hàng hóa xuất nhập khẩu tập trung đó) của tất cả các Chi cục Hải quan trên toàn quốc.

e) Về niêm phong hải quan

Căn cứ quy định tại tiết đ.2, điểm 1 khoản 1 Điều 51 Thông tư 38/2015/TT-BTC (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 29 Điều 1 Thông tư số 39/2018/TT-BTC), Tổng cục Hải quan thống nhất nội dung đề xuất (đối với hàng hóa xuất khẩu miễn kiểm tra thực tế hàng hóa) nêu tại tiết d, mục 3 công văn số 10902/HQHP-GSQL của Cục HQ TP Hải Phòng, cụ thể là: sử dụng niêm phong của hãng vận chuyển để làm cơ sở ghi nhận thông tin biên bản bàn giao điện tử, làm cơ sở Chi cục Hải quan cửa khẩu xuất kiểm tra đối chiếu và xử phạt vi phạm hành chính theo quy định (nếu có vi phạm).

Tổng cục Hải quan có ý kiến đề các đơn vị biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Cục CNTT&TK HQ
- Lưu: VT, GSQL (3b).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Mai Xuân Thành